

Số: 09 /2018/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 27 tháng 8 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 40/TTr-STTTT ngày 14 tháng 8 năm 2018.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh:**

**1. Khoản 2, Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“2. Các nội dung khác về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 72/2013/NĐ-CP); Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 27/2018/NĐ-CP) và các quy định khác có liên quan.”

**2. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“Điều 3. Điều kiện hoạt động và thẩm quyền cấp giấy chứng nhận



Ngoài việc thực hiện các quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP, điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng còn phải thực hiện các quy định sau:

1. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng từ 08 giờ đến 22 giờ.

2. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định cụ thể như sau:

Khu vực Thành phố Thái Bình tối thiểu 50 m<sup>2</sup>;

Khu vực Thị xã (loại III) tối thiểu 50 m<sup>2</sup>, Thị xã (loại IV) tối thiểu 40 m<sup>2</sup>;

Khu vực thị trấn thuộc huyện tối thiểu 40 m<sup>2</sup>;

Các khu vực còn lại tối thiểu 30 m<sup>2</sup>.

3. Khoảng cách đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên từ 200 m trở lên.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.”

### **3. Khoản 1, Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật về Internet và trò chơi điện tử công cộng.

c) Thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh và xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

d) Công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) hoặc đột xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.”

### **4. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

#### **“Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo quy định hiện hành.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet tuyên truyền phổ biến pháp luật về Internet và trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thanh tra, kiểm tra việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

4. Thực hiện cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định.

5. Cập nhật và công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

6. Thông báo cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản.

7. Thực hiện chế độ báo cáo hằng năm (trước ngày 10 tháng 12) hoặc đột xuất theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định này về Sở Thông tin và Truyền thông.”

#### **5. Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

##### **“Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp**

Kể từ khi quyết định này có hiệu lực, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp tục quản lý hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng do Sở Thông tin và Truyền thông đã cấp trên địa bàn.”

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

##### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2018.

2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, các quy định tại Khoản 2 Điều 1, Khoản 1 Điều 5, Điều 3, Điều 6 và Điều 13 của Quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực. *l. 73*

##### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo Thái Bình;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH. *12*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Thang*  
**Đặng Trọng Thăng**

UBND HUYỆN/THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**  
**điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ**  
**trò chơi điện tử công cộng năm 20.....**

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố ..... báo cáo công tác quản lý và tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn đến hết ngày 01/12/20.... như sau:

## 1. Công tác quản lý nhà nước

- a) Các hoạt động chính (phổ biến pháp luật, cấp và thu hồi giấy phép, thanh, kiểm tra, các hoạt động khác)
- b) Các văn bản huyện, thành phố mới ban hành (kèm theo bản copy hoặc đường link)
- c) Số lượng các Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cấp mới, thu hồi. (số liệu tính từ 01/12 năm trước đến 01/12 năm báo cáo)

2. Tình hình hoạt động và tuân thủ pháp luật của các điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp trò chơi điện tử và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

3. Số lượng các điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tính đến ngày 01/12/20....

STT	Loại điểm	Số lượng
1	Đại lý Internet	
2	Điểm cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp Internet	
3	Điểm truy nhập Internet công cộng tại nhà hàng, khách sạn, sân bay, quán café và các điểm công cộng khác	
<b>Tổng số</b>		

4. Số lượng các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tính đến ngày 01/12/20....

STT	Loại điểm	Số lượng
1	Đại lý Internet	
2	Điểm cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp Internet	
3	Điểm truy nhập Internet công cộng tại nhà hàng, khách sạn, sân bay, quán café và các điểm công cộng khác	
4	Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không kết nối Internet	
<b>Tổng số</b>		

5. Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

(ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)